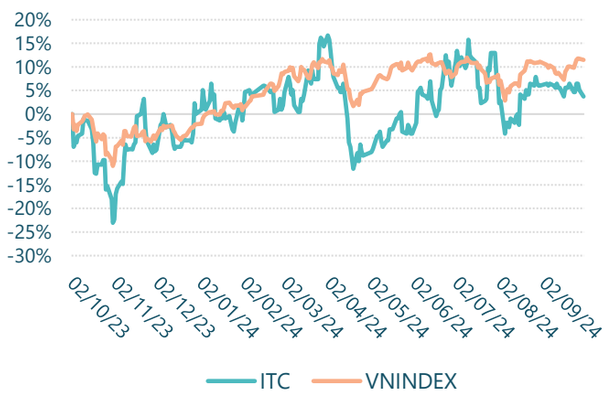
CTCP Đầu tư - Kinh doanh Nhà (HSX: ITC)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	11,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-2.2%	**-7.1%**	**-10.4%**

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	8,310 - 12,600
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,074
Số lượng CPLH (CP)	95,935,049
KLGD BQ 20 phiên (CP)	319,790
Sở hữu nước ngoài	0.3%
Beta	1.43
EPS	775
P/E	14.5

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q3/24

135

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 1.00 | 0.5%

YoY: ▲ 1.00 | 0.5%

LN gộp

Q3/24

38.5

tỷ VNĐ

QoQ: ▼6.30 | -14.2%

YoY: ▼9.20 | -19.4%

LN trước thuế

Q3/24

11.9

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.60 | 5.3%

YoY: ▲ 0.10 | 0.8%

Nợ/VCSH

Q3/24

74.7%

YoY: +/-▲ 0.2%

ROE (TTM)

Q3/24

3.3%

YoY: +/-▲ 0.0%

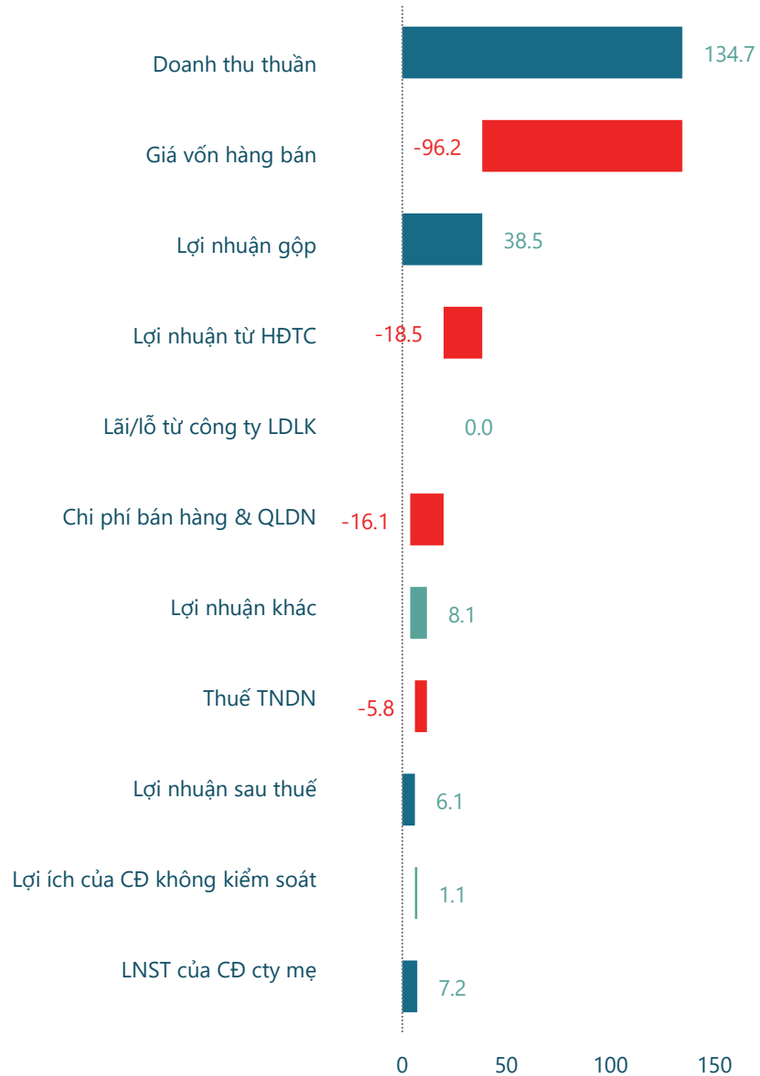
ROA (TTM)

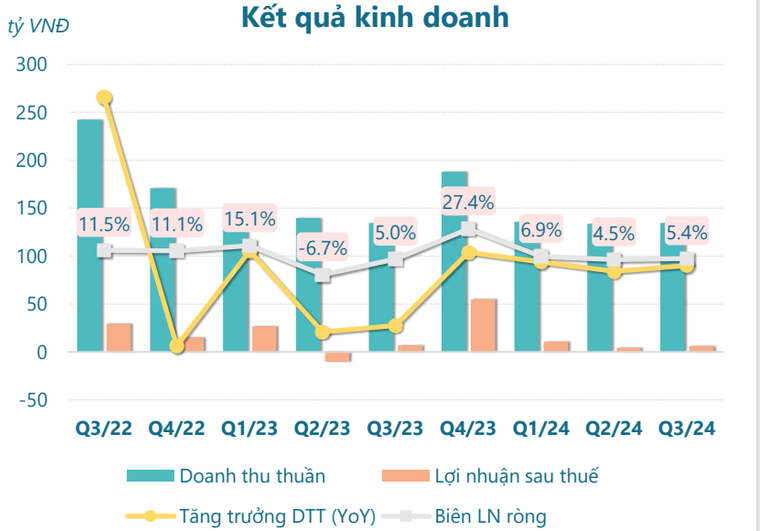
Q3/24

1.8%

YoY: +/-▲ 0.0%

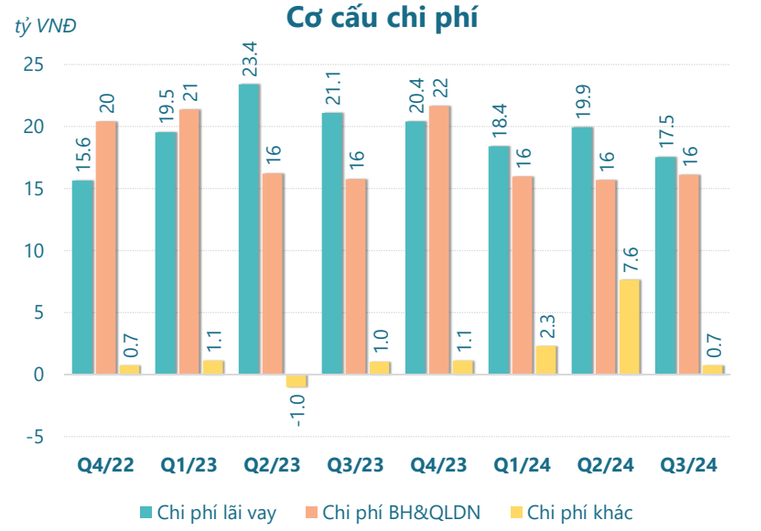
Kết quả kinh doanh Q3/24





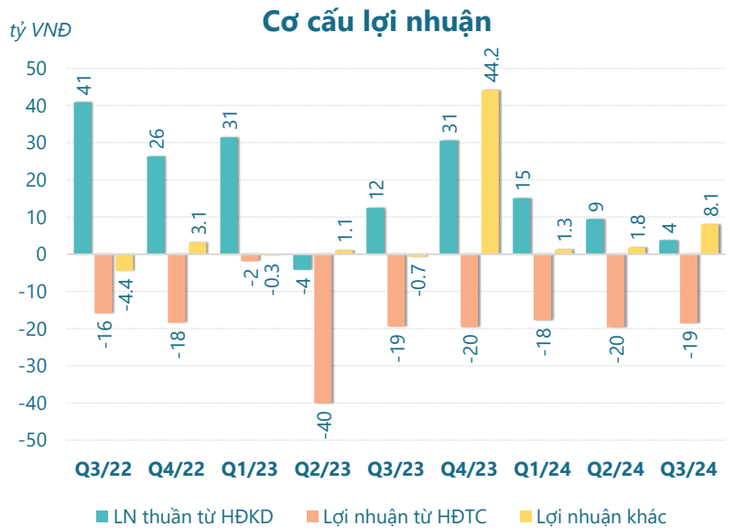
Tại quý III năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 3.80 tỷ đồng**, giảm đi 59.7% so với kỳ trước và thấp hơn 69.6% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 18.55 tỷ đồng** tăng thêm 1.09 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 0.88 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lãi 8.09 tỷ đồng**, tăng thêm 337% so với kỳ trước và tăng thêm 8.75 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.



Kết quả kinh doanh của **ITC** quý III năm 2024, doanh thu thuần đạt **134.7 tỷ đồng** tăng thêm **0.18%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 6.12 tỷ đồng**, **giảm sút 10.5%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **404.0 tỷ đồng** thấp hơn 0.49% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 21.00 tỷ đồng** thấp hơn 12.5% so với cùng kỳ năm trước.



Tại quý III, chi phí lãi vay bằng **17.53 tỷ đồng** giảm đi 12.1% so với kỳ trước và thấp hơn 16.9% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **16.10 tỷ đồng** tăng thêm 2.68% so với kỳ trước và cao hơn 2.16% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **0.74 tỷ đồng** giảm đi 90.3% so với kỳ trước và thấp hơn 28.2% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Đầu tư - Kinh doanh Nhà (HSX: ITC)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q2/24	Thay đổi QoQ	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**135**	**134**	**0.5%**	**134**	**0.5%**	**404**	**406**	**-0.5%**
Giá vốn hàng bán	96.2	89.0	8.1%	86.7	11.0%	272	251	8.4%
Lợi nhuận gộp	38.5	44.8	-14.2%	47.7	-19.4%	132	155	-14.9%
Doanh thu HĐTC	0.14	0.31	-54.0%	1.67	-91.5%	1.09	2.68	-59.3%
Chi phí TC	18.7	19.9	-6.1%	21.1	-11.4%	57.0	64.1	-10.9%
Chi phí lãi vay	17.5	19.9	-11.9%	21.1	-16.9%	55.9	64.0	-12.7%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0.00**		**0**	**-0.61**	**100%**
Chi phí bán hàng	1.82	1.45	25.7%	1.43	27.5%	4.80	4.89	-2.0%
Chi phí QLDN	**14.3**	**14.2**	**0.6%**	**14.3**	**-0.1%**	**43.0**	**48.5**	**-11.3%**
LN thuần từ HĐKD	3.80	9.44	-59.7%	12.5	-69.6%	28.3	39.8	-28.8%
Lợi nhuận khác	**8.09**	**1.85**	**337%**	**-0.66**	**1326%**	**11.2**	**0.13**	**8430%**
LN trước thuế	11.9	11.3	5.3%	11.8	0.8%	39.5	39.9	-1.0%
Lợi nhuận sau thuế	**6.12**	**4.42**	**38.4%**	**6.84**	**-10.5%**	**21.5**	**23.5**	**-8.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**7.23**	**6.05**	**19.4%**	**6.69**	**8.0%**	**22.7**	**17.2**	**32.0%**

